TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST - DSST	*T, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST - DSST ngày 02 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án này là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Á; Địa chỉ Trụ sở chính: 130 L, phường 3, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T- Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền khởi kiện: Bà Trần Thị Thu T - Giám đốc Phòng giao dịch T; Địa chỉ: Số 24 phố T, phường L, thị xã T, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Vương Thị Huyền, cán bộ.

Bị đơn: Bà Phùng Thị Thu P, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, thị xã T, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phùng Thị H, sinh năm 1958 (Mẹ đẻ chị P).

2/ Cháu Phùng Thị Kim A, sinh năm 2002 (Là con chị P).

3/ Cháu Phùng Văn K, sinh năm 2006 (Là con chị P).

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã Đ, thị xã T, Hà Nội.

(Bà H, cháu Anh, cháu K đều ủy quyền cho chị P).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 30/3/2023 bà Phùng Thị Thu P còn nợ Ngân hàng Đông Á số tiền nợ gốc 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng).

Bà Phùng Thị Thu P phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc cho Ngân hàng kể từ ngày 31/3/2023 đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số N.0001/1221 ngày 25/3/2021.

Nếu bà Phùng Thị Thu P không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 140 (2), tờ bản đồ số 21, diện tích 151m2, tại Thôn S, xã Đ, thị xã T, thành phố Hà Nội, đất được UBND thị xã T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 849702 ngày 29/10/2014 đứng tên bà Phùng Thị Thu P, theo Hợp đồng thế chấp số199 ngày 06/6/2017 và phụ lục HĐ thế chấp số 01-199/PLHĐ ngày 25/3/2019.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo dùng để thanh toán khoản nợ của bà Phùng Thị Thu P tại Ngân hàng TMCP Đông Á. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà P phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

2.2.Về án phí: Bà Phùng Thị Thu P chịu toàn bộ 5.250.000đồng (Năm triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.Trả lại Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/ 0056623 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKS TX T;
- THADS TX T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Quốc Huy